

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 4 - Giao-ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập với những người được cứu chuộc.

Bài 7 - Trách nhiệm của người tin Chúa khi tâm linh đã được tái sanh. (Tiếp theo bài 6)

Chúng ta đang học về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, đó là một sự vui mừng lớn cho muôn dân, mà tin mừng đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc sự sống cho loài người, nghĩa là cho tâm linh loài người, là tạo vật bởi hơi thở của Đức Chúa Trời mà được dựng nên theo ảnh tượng của Ngài, nhưng loài người đã vì cố tội lỗi của A-đam, là người thứ nhất được dựng nên trên đất này, vì phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và vì cố tội lỗi đó mà sự chết (theo sự phán xét công bình của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã phán với loài người) đã vào trong loài người hết thảy, dù loài người vẫn đang sống trong thân thể xác thịt bằng bụi đất, nhưng tâm linh người ta đang phải ngồi ở trong bóng của sự chết, điều đó có nghĩa là khi thân thể xác thịt của người ta qua đời mà tâm linh người ấy không có giá cứu chuộc sự sống mình, thì tâm linh đó sẽ hư mất đời đời.

Chúng ta hãy trở lại với thời điểm Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai thiên sứ của Ngài loan báo Tin-Lành về sự cứu chuộc này cho muôn dân trên đất này.

Lu-ca 2:1-16: **Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên hạ. Việc lập sổ dân này là trước hết, và nhằm khi Qui-ri-ni-u làm quan tổng đốc xứ Sy-ri. Ai nấy đều đến thành mình khai tên vào sổ. Vì Giô-sép là dòng dõi nhà Đa-vít, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, để khai vào sổ tên mình và tên Ma-ri, là người đã hứa gả cho mình đang có thai. Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày sanh đẻ của Ma-ri đã đến. Người sanh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ ở. Vả, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn chiên trú ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên. Một thiên sứ của Chúa đến gần họ, và sự vinh hiển của Chúa chói lòa xung quanh, họ rất sợ hãi. Thiên sứ bèn phán rằng: **Đừng sợ chi; vì này, ta báo cho các ngươi một Tin Lành, sẽ làm một sự vui mừng lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa. Này là dấu cho các ngươi nhìn nhận Ngài: Các ngươi sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ.****

Chữ Tin-Lành - good^{G2097} tidings^{G2097} được chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΕΥΑΓΓΕΛΙΣΜΟ - euaggelizo, số 2097 ra từ chữ ἄγγελος - eggelos, số 32 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự loan báo một tin tốt lành, sự trình bày, sự truyền đạt thông tin tốt lành, tin làm cho được vui mừng, làm cho được hân hoan, làm cho được vui sướng, làm cho được rao giảng ra; người mang tin tốt lành, sứ giả rao giảng tin tốt lành.*

Trung tâm của Tin-Lành mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là Đức Chúa Jêsus Christ - là Đấng Cứu thế, là Đấng chăn chiên hiền lành, đã đến thế gian này để cứu chuộc loài người.

Giăng 10:7-18: **Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, Ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, Ta quen chiên Ta, và chiên Ta quen Ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy; Ta vì chiên Ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; Ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng Ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi. Này, tại sao Cha yêu Ta: Ấy vì Ta phó sự sống mình để được lấy lại. Chẳng có ai cất sự sống Ta đi, nhưng tự Ta phó cho; Ta có quyền phó sự sống, và có quyền lấy lại; Ta đã lãnh mạng lệnh này nơi Cha Ta.**

Các chữ **chiên** - sheep^{G4263} được chép trong các câu trên, đó là chữ ΠΡΟΒΑΤΟΝ - probaton, số 4263 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiên, hoặc có người chăn hoặc không có người chăn.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy hình ảnh con chiên (**chiên** - sheep^{H6629}) để nói về loài người mà Ngài đã tạo nên theo ảnh tượng của chính Ngài, vì loài chiên không tự mình tạo nên bất kỳ điều gì để nuôi mình hay để bảo vệ sự sống mình, nhưng sống tùy theo sự nhân từ, sự thương xót của Đức Chúa Trời, vì ngay từ lúc ban đầu, trước khi loài người được tạo dựng nên trên đất này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên vũ trụ

trong đó có trái đất, là môi trường sống hoàn hảo cho muôn vật sẽ được Ngài tạo nên trên đất này, và khi mọi sự thuộc về môi trường sống cho loài người đã làm xong, bấy giờ Đức Giê-hô-Va mới tạo nên loài người và đặt loài người vào môi trường sống đó, để quản trị muôn vật do tay Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này.

Sáng thế ký 2:7-15: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả. Tên ngả thứ nhất là Bi-sôn; ngả đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ nầy rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ví loài người mà Ngài đã tạo nên trên trái đất này là chiên và luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên) là đồng cỏ xanh, là suối nước trong và chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, làm người chăn bầy chiên của đồng cỏ Ngài.

Trước khi chúng ta bước tiếp trong sự suy gẫm lẽ mâu nhiệm của bài thứ 7 về *“Trách nhiệm của người tin Chúa khi tâm linh đã được tái sanh”*, chúng ta hãy trở lại với chức vụ của người chăn chiên đầu tiên trong loài người, đã dâng của tế lễ đẹp lòng Đức Giê-hô-Va, để chúng ta nhận biết ý muốn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời, là quan trọng như thế nào.

Sáng thế ký 4:1-4: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người;

Chữ nghề chăn chiên - keeper^{H7462} chép trong câu 2 trên, đó là chữ **רֹאֵה** - ra'ah, số 7462 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chăn thả súc vật, trong nom chăm sóc bầy chiên (cừu); người canh giữ, người cho bầy gia súc ăn, uống;*

Chữ chiên - sheep^{H6629} được chép trong câu 4 trên, đó là chữ **צֹאן** - tsô'n, số 6629 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con chiên, tên gọi chung cho các loại gia súc; để chuyển vị trí từ nơi này tới nơi khác, sự di trú (di chuyển nơi ở từ nước này sang nước khác);*

Khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), Ngài đã dùng Môi-se, là (người trực tiếp nhận Luật pháp của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên):

Phục truyền luật lệ ký 5:30-33 - 6:1-25: Hãy đi nói cùng dân sự rằng: Khá trở về trại mình; còn người, hãy ở lại đây với Ta, Ta sẽ truyền các điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà người sẽ dạy lại cho, để chúng nó làm theo các điều đó trong xứ Ta sẽ ban cho họ nhận lấy. Vả, các người khá cẩn thận làm theo, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn các người; chớ xây qua bên hữu, hoặc qua bên tả. Các người khá đi theo trọn đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã chỉ cho, để các người được sống, hưởng phước, và ở lâu dài trong xứ mà mình sẽ nhận được. Vả, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đượm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết

các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ mà Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se để lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, mà chức vụ thầy tế lễ đó là phải dạy Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Ngài, hầu cho dân sự của Đức Chúa Trời nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:1-4: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt Ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người Ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặt biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt Ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phót, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt Ta.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, Ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng Ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với (cleave unto) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt

người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Vì tội lỗi của A-đam trước nhất, mà tội lỗi đã vào trong loài người (tâm linh) hết thảy và như vậy, nếu loài người không nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, thì loài người sẽ hư mất đời đời. Tâm linh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, có chức năng dò xét mọi sự ở trong lòng, tức là trong tâm trí của loài người và sử dụng sự sáng thật của Đức Chúa Trời để cai trị xác thịt mình, để sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Khi loài người phạm tội, thì quyền lực của tội lỗi đã khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi người đó bị thiếu mất sự vinh hiển (là sự sáng thật) của Đức Chúa Trời và như vậy, thân thể xác thịt của loài người sẽ bị quyền lực của tội lỗi (quyền lực của ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu) cai trị, dẫn đến sự chết đời đời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, đem họ tới nơi đồng vắng Si-nai, để tại nơi này, dân Y-sơ-ra-ên được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va hiện ra trên núi Si-nai và được nghe tiếng của Ngài từ trên trời cao phán xuống, cùng được nhận lãnh hai bảng đá chép mười điều răn, tức là các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi họ được thắp sáng lại, hầu cho tâm linh họ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời (nếu họ tiếp tục vâng giữ và làm theo) trong Đức Chúa Trời.

Chức vụ thầy tế lễ mà Đức Giê-hô-va đã dùng Môi-se (hình bóng về quyền phép của Luật pháp của Đức Chúa Trời) để lập chức vụ này, để dạy cho tuyển dân của Đức Chúa Trời tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va, mà được phục hồi quyền làm con của Đức Chúa Trời, mà hình ảnh những con **chiên có đốm, có sọc, có rằn** mà Gia-cốp đã có được đó là bóng, khi người chăn bầy chiên của La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh), mà chúng ta đang học đây.

Theo ý nghĩa của văn tự, thì những chiên nào có rằn, có đốm, có sọc, bị loang lổ, bị cháy nắng trên bộ lông của nó sẽ không có giá trị, vì dân Y-sơ-ra-ên sẽ không dùng những chiên như vậy để dâng lên Đức Chúa Trời.

Nhưng theo Lễ thật thì hết thảy loài người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và như vậy, người ta sẽ chết bởi tội lỗi mình. Nhưng Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc cho loài người, đó là Ngài ban Luật pháp cho loài người, hầu cho người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì nhờ quyền phép của Luật pháp mà người ấy đã thuận phục và tuân theo đó mà được sự sạch tội và được sự cứu chuộc. Như vậy, dù thân thể xác thịt của người đó đã từng là tội nhân (vì tội lỗi loài người đã phạm trong xác thịt mình), nhưng nhờ quyền phép của Luật pháp của Đức Chúa Trời mà người ấy được tha thứ tội lỗi mình, mà sự nói về **chiên có rằn, có đốm, có sọc, bị loang lổ, bị cháy nắng** mà qua chức vụ chăn chiên của Gia-cốp mà có đó lại là bóng về những người đã tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì nhờ quyền phép của Luật pháp Đức Chúa Trời mà người ta nhận biết mình là tội nhân và chính môi miệng của những người đó tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời và nhờ sự làm chứng về Lời của Đức Chúa Trời mà những người đó được sự tha thứ tội lỗi mình và được cứu chuộc, như Lời Chúa đã chép:

Rô-ma 10:1-15: **Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vay nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao!**

Hết thảy mọi sự đã được chép trong sách Sáng thế ký, là những sự do chính Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Môi-

se chép xuống theo mạng lệnh của Ngài, là **Đá góc quý báu**, là **nền bền vững** trải muôn đời, là **tiêu chuẩn thánh** cho loài người phải nhận biết và tuân theo, vì Lời của Đức Chúa Trời là sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo, vì Lời của Đức Chúa Trời là giao ước bền vững của Đức Chúa Trời dành cho những người nào tin cậy và làm theo Luật pháp của Ngài. Nhưng tự mỗi người sẽ không thể nhận biết được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, cũng như mọi con chiên không tự nhận biết được con đường dẫn đến nơi đồng cỏ xanh tươi, hoặc đến mé nước trong để ăn, uống để nuôi sống mình, vì thế cho nên nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ, tức là những người chăn bầy chiên của Ngài noi theo Luật pháp của Ngài, vì sự sống thật của loài người là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu thương loài người, nên Ngài đã ban Luật pháp thánh khiết và công bình không bao giờ thay đổi cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Nhưng những người chiếm giữ chức vụ chăn bầy chiên (mà thầy tế lễ, tiên tri, thầy thông giáo là bóng) trong dân Y-sơ-ra-ên (nói chung) đã không tôn trọng Lời Đức Chúa Trời, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên mọi người đều phạm tội và họ phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại (hình bóng về quyền lực của ma quỷ) và xứ của họ phải bị sự rửa sạch cai trị. Nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nổi giận với hết thảy những người mang danh chức là kẻ chăn đó (cho đến khi tận thế):

Ê-xê-chi-ên 34:1-15: Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: **Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thảy loài thú ngoài đồng. Những chiên Ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên Ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như Ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên Ta đã làm mồi, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của Ta cũng không tìm kiếm chiên Ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên Ta, vì cơ đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, Ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; Ta sẽ đòi lại chiên của Ta nơi tay chúng nó; Ta không để cho chúng nó chăn chiên của Ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng Ta sẽ móc chiên Ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, chính Ta, tức là Ta, sẽ kiếm chiên Ta, Ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì Ta cũng sẽ tìm chiên Ta ra như vậy: Ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; Ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kề khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính Ta sẽ chăn chiên Ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này, để làm giá cứu chuộc và chính Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ chính Ngài là người chăn hiền lành và hết thảy những người nào đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định vào chức vụ chăn bầy chiên của Ngài và giao họ cho Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho và trong Danh của Ngài, mà những người chăn đó sẽ làm công việc như Ngài đã làm.

Giăng 21:15-17: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rô rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ nầy chẳng? Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn những chiên con Ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng**

tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hãy chăn chiên Ta.** Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta.**

Bản King James version chép: ¹⁵So ^{G3767} when ^{G3753} they had dined ^{G709}, Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} to Simon ^{G4613} Peter ^{G4074}, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me more ^{G4119} than these ^{G5130}? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my lambs ^{G721}. ¹⁶He saith ^{G3004} to him again ^{G3825} the second ^{G1208} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G4165} my sheep ^{G4263}. ¹⁷He saith ^{G3004} unto him the third ^{G5154} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G5368} thou me? Peter ^{G4074} was grieved ^{G3076} because ^{G3754} he said ^{G2036} unto him the third ^{G5154} time, Lovest ^{G5368} thou me? And he said ^{G2036} unto him, Lord ^{G2962}, thou knowest ^{G1492} all ^{G3956} things; thou knowest ^{G1097} that I love ^{G5368} thee. Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my sheep ^{G4263}.

Chữ **chiên con - lambs**^{G721} chép ở phần cuối của câu 15 trên, đó là chữ ἄρνιον - arnion, số 721 ra từ chữ ἄρην - aren, số 704 và chữ ἀρσην - arsen, số 730 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *con cừ non, chiên còn đực còn non; để nâng cao lên, để nâng đỡ, để xây dựng, để được nâng cao phẩm giá, để làm cho phấn chấn, để được đưa lên cao, để được mang theo;*

Chữ **chiên - sheep**^{G4263} chép ở phần cuối của hai câu 16 và 17 trên, đó là chữ πρόβατον - probaton, số 4263 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiên, hoặc có người chăn hoặc không có người chăn.*

Một câu hỏi mà hết thảy những người muốn được làm người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ, phải trả lời, đó là: *chúng ta lấy tiêu chuẩn nào để chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời giao cho mình, hầu cho những chiên đó xứng đáng được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tiếp nhận, như Ngài đã nhậm của lễ của A-bên khi xưa?*

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán với Phi-e-rơ (cũng là phán với hết thảy những người được Ngài chỉ định vào chức vụ chăn chiên của Ngài), rằng: **Hãy chăn những chiên con Ta.**

Bản King James version chép: **Feed**^{G1006} **my lambs**^{G721}. Có nghĩa là: Chăn những chiên con của Ta.

Các chữ **chăn - Feed**^{G1006} mà Đức Chúa Jêsus đã phán với Phi-e-rơ đó là chữ βόσκω - bosko, số 1006 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chăn bầy súc vật nơi đồng cỏ, cho súc vật ăn cỏ (hoặc tươi, hoặc khô), chăn giữ bầy súc vật, canh giữ bầy súc vật;*

Nếu đồ ăn đồ uống của chiên là đồng cỏ xanh tươi, là suối nước bình tịnh, thì đồ ăn và đồ uống của loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài đó là gì?

Giăng 6:47-63: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà Ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt Ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lẽ nào người nầy lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh nầy sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời nầy thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thể nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Lời Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, nhưng các lời được chép trong Kinh-Thánh đó được gọi là Luật pháp văn tự, là thuộc về xác thịt của loài người, có nghĩa là Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) đó là dành tâm linh loài người, nhưng vì thân thể xác thịt của loài người đã vì cố tội lỗi của A-đam mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà loài người không được phép ăn và vì cố tội lỗi đó mà thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người bị rửa sạch (Sáng thế ký 3:17), vì thế cho nên Luật pháp của Đức Chúa Trời phải được chép thành văn tự để cho thân thể xác thịt của loài người được nhìn thấy và nó phải vâng giữ và phải tuân theo. Còn tâm linh của loài người phải nhận biết Luật pháp này, vì là một điều kiện mà nó phải vâng phục và làm theo, nghĩa là bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp văn tự này, vì nếu thân thể xác thịt của người ta không vâng phục, không tuân theo Luật pháp đó, thì tội lỗi mà thân thể xác thịt của người đó đã phạm đó, sẽ không được bỏ xoá, đồng nghĩa với việc nhà tạm của người đó vẫn còn thuộc về tội lỗi, là thuộc về ma quỷ cai trị, tâm linh đó sẽ hư mất đời đời, khi thân thể xác thịt (nhà tạm) của người đó chết.

Còn nếu như tâm linh người ta tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời qua việc bắt thân thể xác thịt mình tuân theo luật pháp đó, như Lời Chúa đã phán rằng: **“VẬY, CÁC NGƯỜI KHÁ CẦN THẬN LÀM THEO, Y NHƯ GIÊ-HÔ-VA ĐỨC CHÚA TRỜI CÁC NGƯỜI ĐÃ PHÁN DẶN CÁC NGƯỜI; CHỖ XÂY QUÁ BÊN HỮU, HOẶC QUÁ BÊN TÁ. CÁC NGƯỜI KHÁ ĐI THEO TRỌN ĐƯỜNG MÀ GIÊ-HÔ-VA ĐỨC CHÚA TRỜI CÁC NGƯỜI ĐÃ CHỈ CHO, ĐỂ CÁC NGƯỜI ĐƯỢC SỐNG, HƯỞNG PHƯỚC, VÀ Ở LÂU DÀI TRONG XỨ MÀ MÌNH SẼ NHẬN ĐƯỢC.”** (Phục truyền luật lệ ký 5:32-33) thì tâm linh đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời, vì Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép làm thành điều mà Đức Giê-hô-va đã phán:

Ê-sai 55:10-13: **VẬY, NHƯ MƯA VÀ TUYẾT XUỐNG TỪ TRÊN TRỜI VÀ KHÔNG TRỞ LẠI NỮA, MÀ ĐƯỢC NHUẬN ĐẤT ĐAI, LÀM CHO SANH RA VÀ KẾT NỤ, ĐẰNG CÓ GIỐNG CHO KẸ GIEO, CÓ BÁNH CHO KẸ ĂN, THÌ LỜI NÓI CỦA TA CŨNG VẬY, ĐÃ RA TỪ MIỆNG TA, THÌ CHẴNG TRỞ VỀ LUỐNG NHƯNG, MÀ CHẮC SẼ LÀM TRỌN ĐIỀU TA MUỐN, THUẬN LỢI CÔNG VIỆC TA ĐÃ SAI KHIẾN NÓ. VÌ CÁC NGƯỜI SẼ ĐI RA VUI VẺ, ĐƯỢC ĐƯA ĐI TRONG SỰ BÌNH AN. TRƯỚC MẶT CÁC NGƯỜI, NÚI VÀ ĐỒI SẼ TRỞ TIẾNG CA HÁT, MỌI CÂY CỐI NGOÀI ĐỒNG SẼ VỖ TAY. CÂY TÙNG SẼ MỌC LÊN THAY CHO BỤI GAI, VÀ CÂY SIM SẼ LỚN LÊN THAY CHO GAI GỐC; ĐIỀU ĐÓ SẼ LÀM CHO BIẾT DANH ĐỨC GIÊ-HÔ-VA, VÀ LÀ MỘT DẤU ĐỜI ĐỜI KHÔNG HỀ TUYẾT DIỆT.**

Mặc dù quyền phép của Lời Đức Chúa Trời là vô song, nhưng quyền phép đó có thể bị hãm ép bởi chính những người đứng giảng Lời Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời biết rõ điều kiện này, vì thế cho nên trước khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho loài người (cho dân Y-sơ-ra-ên), Ngài đã tìm những người có đức tin nơi Lời của Ngài, để từ những người đó mà có một dòng dõi có đức tin nơi Danh Ngài và trông cậy hoàn toàn vào Lời của Ngài, mà Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp là những người mà Đức Giê-hô-va đã chọn.

Sáng thế ký 18:17-19: **ĐỨC GIÊ-HÔ-VA PHÁN RẰNG: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.**

Sáng thế ký 28:13-15: **NẦY, ĐỨC GIÊ-HÔ-VA NGỰ TRÊN ĐẦU THANG MÀ PHÁN RẰNG: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. NẦY, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ nầy; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.**

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sửa soạn thể nào, để Ngài sẽ có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ qua các tội tớ mà Ngài đã chọn và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Ngài.

Sáng thế ký 30:40-43: **GIA-CỐP ĐỂ RIÊNG CHIÊN CON RA, RỒI ĐỂ CHIÊN CÁI TRONG BẦY CỦA LA-BAN TRƯỚC MẶT CÁC CON CÓ SỌC VÀ CÓ SẮC ĐEN; NHƯNG BẦY MÌNH THÌ RIÊNG RA, KHÔNG ĐỂ GẮN BẦY CỦA LA-BAN. VẬY, MỌI LẦN CÁC CON CHIÊN MẠNH MẬP GIAO HIỆP, THÌ GIA-CỐP ĐỂ CÁC NHÀNH ĐÓ DƯỚI MẮT TRONG MÁNG UỐNG NƯỚC, ĐẶNG CHÚNG NÓ ĐỐI NHÀNH MÀ GIAO HIỆP CÙNG NHAU. NHƯNG KHI NÀO CON CHIÊN GÂY ỒM, THÌ NGƯỜI KHÔNG ĐỂ NHÀNH NHƯ VẬY; THẾ THÌ, CÁC CHIÊN CON GÂY ỒM ĐỂ VỀ PHẦN LA-BAN, CÒN CHIÊN CON MẠNH MẬP LẠI VỀ PHẦN GIA-CỐP.**

Vậy, người trở nên rất giàu, có nhiều bầy súc vật, tôi trai, tôi gái, lạc đà và lừa.

Bản King James version chép: ⁴⁰ And Jacob ^{H3290} did separate ^{H6504} the lambs ^{H3775}, and set ^{H5414} the faces ^{H6440} of the flocks ^{H6629} toward ^{H413} the ringstreaked ^{H6124}, and all ^{H3605} the brown ^{H2345} in the flock ^{H6629} of Laban ^{H3837}; and he put ^{H7896} his own flocks ^{H5739} by themselves ^{H905}, and put ^{H7896} them not unto Laban's ^{H3837} cattle ^{H6629}. ⁴¹ And it came ^{H1961} to pass, whensoever ^{H3605} the stronger ^{H7194} cattle ^{H6629} did conceive ^{H3179}, that Jacob ^{H3290} laid ^{H7760} the rods ^{H4731} before the eyes ^{H5869} of the cattle ^{H6629} in the gutters ^{H7298}, that they might conceive ^{H3179} among the rods ^{H4731}. ⁴² But when the cattle ^{H6629} were feeble ^{H5848}, he put ^{H7760} them not in: so the feebler ^{H5848} were Laban's ^{H3837}, and the stronger ^{H7194} Jacob's ^{H3290}. ⁴³ And the man ^{H376} increased ^{H6555} exceedingly ^{H3966}, and had ^{H1961} much ^{H7227} cattle ^{H6629}, and maidservants ^{H8198}, and menservants ^{H5650}, and camels ^{H1581}, and asses ^{H2543}.

Theo văn tự, thì Gia-cốp đã chú ý khi các con chiên mạnh mập giao hiệp, thì Gia-cốp để các nhánh đó dưới mắt trong máng uống nước, đặt chúng nó đối nhau mà giao hiệp cùng nhau. (⁴¹ And it came ^{H1961} to pass, whensoever ^{H3605} the stronger ^{H7194} cattle ^{H6629} did conceive ^{H3179}, that Jacob ^{H3290} laid ^{H7760} the rods ^{H4731} before the eyes ^{H5869} of the cattle ^{H6629} in the gutters ^{H7298}, that they might conceive ^{H3179} among the rods ^{H4731}.)

Dịch sát theo nghĩa của tiếng Hê-bơ-rơ, câu 41 này có nghĩa là: *Bất cứ khi nào những con chiên khoẻ mạnh giao phối, thì Gia-cốp đặt các nhánh cây (nhánh bạch dương, bồ đào, bá tiên đã bóc vỏ) trong máng nước ở trước mắt chúng, để chúng có thể thụ thai giữa các nhánh cây đó.*

Chữ **mập mạnh** - the stronger ^{H7194} chép trong câu 41 trên, đó là chữ ^{קָשָׁר} - qashar, số 7194 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chấp nhận giao ước, được thừa nhận bởi giao ước, sự liên kết với, sự kết hiệp với, sự được băng bó vết thương, sự mạnh mẽ, sự ngay thẳng, sự trung thực nơi tâm trí;*

Chữ **giao hiệp** - did conceive ^{H3179} chép trong câu 41 trên, đó là chữ ^{יָצַח} - yacham, số 3179 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên nóng nảy, trở nên sôi nổi, trở nên hào hứng; sự hiểu được, sự nhận thức được, sự thai nghén trong trí óc, sự thụ thai, sự mang thai;*

Chữ **để** (các nhánh) - laid ^{H7760} chép trong câu 41 trên, đó là chữ ^{שִׂים} - siym, số 7760 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự để vào, sự đặt vào, sự sắp đặt, sự cho vào, sự bố trí, sự bổ nhiệm, sự truyền đạt tới, sự duy trì, sự truyền cho, sự làm cho lây sang, sự nhắc lại, sự kể lại,*

Chữ **các nhánh** - rods ^{H4731} chép trong câu 41 trên, đó là chữ ^{מַקְקֵל} - maqqêl, số 4731 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhành cây, nhánh cây; để làm cho nảy mầm, làm cho mọc mầm ra, để sanh ra, làm cho đẻ ra;*

Chữ **trước mắt** - before the eyes ^{H5869} chép trong câu 41 trên, đó là chữ ^{עֵינַי} - ayin, số 5869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con mắt, sự chú ý, cách nhìn, sự đánh giá, sự hiểu biết, sự nhận biết, sự suy nghĩ,*

Chữ **máng nước** - the gutters ^{H7298} chép trong câu 41 trên, đó là chữ ^{רַהַט} - rahat, số 7298 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nguồn nước, lòng sông, lòng suối, ống dẫn nước, máng nước, máng ăn cho bầy gia súc;*

Sáng thế ký 30:42: Nhưng khi nào con chiên gầy ốm, thì người không để nhánh như vậy; thế thì, các con chiên gầy ốm để về phần La-ban, còn con chiên mạnh mập lại về phần Gia-cốp. (⁴² But when the cattle ^{H6629} were feeble ^{H5848}, he put ^{H7760} them not in: so the feebler ^{H5848} were Laban's ^{H3837}, and the stronger ^{H7194} Jacob's ^{H3290}.)

Dịch sát theo nghĩa văn tự của tiếng Hê-bơ-rơ, câu 42 này có nghĩa là: *Nhưng khi những con chiên trong bầy mà yếu đuối (nhu nhược, nhút nhát, thiếu kém, ốm yếu, tiểu tụy), thì Gia-cốp không đặt các nhánh cây (nhánh bạch dương, bồ đào, bá tiên đã bóc vỏ) vào trong máng nước, như vậy, những con yếu đuối là thuộc về La-ban, còn những con mạnh khoẻ thuộc về Gia-cốp.*

Chữ **gầy yếu** - feeble ^{H5848} chép trong câu 42 trên, đó là chữ ^{אֲטָפִי} - âtaph, số 5848 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mặc vải niệm; sự ở trong sự đen tối, sự dốt nát, sự ngu dần, sự cay độc, sự nhu nhược, sự tiểu tụy, sự suy tàn, sự đeo mặt nạ, sự không thành thật, sự không làm trọn trách nhiệm, sự không đáp ứng được yêu cầu, sự thi hỏng, sự thi trượt, sự mờ nhạt, sự không rõ ràng, sự tự che giấu mình, sự thất hứa;*

Gia-cốp là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng chăn chiên lớn và Gia-cốp cũng là hình bóng về thân thể của Đấng Christ, nghĩa là Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, nhận lãnh trách nhiệm chăn

bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này.

Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ là những Hội-Thánh được Đức Thánh-Linh cai trị, dắt dẫn và các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định từ trước khi sáng thế, để làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, là chăn các chiên con của Đức Chúa Jêsus Christ và khiến muôn dân trở nên môn đồ Ngài, chứ không phải chỉ là rao truyền Tin-Lành và để cho người ta được cứu rỗi linh hồn mình.

Như chúng ta đã được biết ý nghĩa mầu nhiệm của những con chiên có đốm, có rằn, có sọc và những con bị loang lổ, không phải là như người ta nghĩ theo cách của văn tự, thuộc về xác thịt, nhưng đó là những người tin Chúa đã nhận biết Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và những người đó đã thật sự hiểu biết Luật pháp qua chức vụ của những người chăn bầy được Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định, mà chúng ta có thể thấy qua sự làm chứng của các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ :

1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:1-10: Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gửi cho Hội-thánh ở thành Tê-sa-lô-ni-ca, Hội trong Đức Chúa Trời, là Cha, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta: nguyên xin ân điển và sự bình an ban cho anh em! Chúng tôi hằng vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện; vì trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi nhớ mãi về công việc của đức tin anh em, công lao của lòng yêu thương anh em, sự bền đỗ về sự trông cậy của anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta; hỡi anh em được Đức Chúa Trời yêu dấu, chúng tôi biết anh em là kẻ được lựa chọn. Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết rõ cách chúng tôi ở giữa anh em và lòng yêu thương đối với anh em là thế nào. Anh em cũng đã bắt chước tôi và bắt chước Chúa, lấy sự vui vẻ của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận đạo giữa lúc nhiều sự khốn khó, đến nỗi anh em trở nên gương tốt cho hết thầy tín đồ ở xứ Ma-xê-đoan và xứ A-chai. Vì đạo Chúa không những từ nơi anh em vang ra trong xứ Ma-xê-đoan và A-chai thôi đâu, nhưng đức tin mà anh em có trong Đức Chúa Trời đã đồn khắp mọi nơi, đến nỗi chúng tôi không cần phải nói đến nữa. Vả, mọi người đều thuật lại thế nào anh em đã tiếp đãi chúng tôi, và thế nào đã trở lại cùng Đức Chúa Trời, bỏ hình tượng đặng thờ Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật, đặng chờ đợi Con Ngài từ trên trời, là Đức Chúa Jêsus mà Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại, tức là Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thịnh nộ ngày sau.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, Bền trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Đức Thánh-Linh sẽ ban sự khôn ngoan cho các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ, khi họ thi hành công việc chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, vì trong những người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của linh hồn mình, không phải người nào cũng có đức tin mạnh mẽ và có lòng trông cậy nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Đức Chúa Jêsus đã phán trước về bốn hạng người khi tiếp nhận Tin-Lành của Ngài.

Ma-thi-ơ 13:1-23: Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác

nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hột ra được một trăm, hoặc một hột sáu chục, hoặc một hột ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên Ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và Ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, Ta nói cùng các người, có nhiều đấng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quở dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hột giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hột giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hột giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hột giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hột ra một trăm, hột khác sáu chục, hột khác ba chục.

Trong thực tế, các tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ không phân loại những người đến nghe Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, nhưng chính Đức Thánh-Linh sẽ trực tiếp thi hành sự phân loại này, như khi xưa, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với tiên tri rằng:

Ê-sai 6:9-13: Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các người hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu nuốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây dẻ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nhưng không một người nào có thể lợi dụng sự nhân từ của Ngài, vì Ngài là Đấng thánh khiết và công bình, Ngài không coi kẻ có tội và vô tội, Ngài sẽ đoán xét dân Ngài và cả thế gian này sẽ phải chịu sự phán xét của Ngài, vì người ta đã coi thường Luật pháp của Ngài.

Sô-phô-ni 1:1-18: Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sô-phô-ni, con trai Cu-si cháu Ghê-đa-ria, chất A-ma-ria, chít Ê-xê-chia, về đời Giô-si-a, con trai A-môn, vua Giu-đa. Ta sẽ diệt sạch mọi sự khỏi mặt đất, Đức Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ diệt loài người và loài thú, chim trời và cá biển, cùng mọi sự ngăn trở với kẻ dữ; và Ta sẽ trừ diệt loài người khỏi mặt đất, Đức Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ giang tay Ta trên Giu-đa và trên hết thảy dân cư Giê-ru-sa-lem; sẽ trừ diệt phần sót lại của Ba-anh, các tên của thầy cả và thầy tế lễ nó khỏi nơi này. Ta sẽ diệt những kẻ lạy cơ binh trên trời nơi nóc nhà; và những kẻ thờ lạy, những kẻ thề với Đức Giê-hô-va và cũng thề bởi vua mình; cùng với những kẻ xây bỏ không theo Đức Giê-hô-va, và những kẻ không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, không cầu hỏi Ngài. Hãy nín lặng ở trước mặt Chúa Giê-hô-va! Vì ngày của Đức Giê-hô-va đã gần, Đức Giê-hô-va đã sửa soạn của lễ, đã biệt riêng ra tân khách Ngài. Trong ngày tế lễ của Đức Giê-hô-va, Ta sẽ phạt các quan trưởng và các con trai của vua, và hết thảy những kẻ mặc áo lụa. Trong ngày đó, Ta sẽ phạt hết thảy những kẻ nhảy qua ngạch cửa, và những kẻ làm đầy dẫy sự bạo ngược và sự quở quyết trong nhà chủ mình. Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó sẽ có tiếng kêu lớn nơi cửa cá, tiếng la lối nơi phố thứ hai, tiếng vỡ lở lớn nơi các đồi. Hỡi dân cư trong thành thấp, hãy than khóc; vì mọi kẻ buôn bán đã mòn mỏi, và mọi kẻ chở bạc đi đã bị diệt mất. Trong lúc đó, Ta sẽ dùng đèn đuốc lục soát trong Giê-ru-sa-lem, sẽ phạt những kẻ động trong cặn rượu và tự nói trong lòng mình rằng: Đức Giê-hô-va sẽ chẳng xuống phước cũng chẳng xuống họa. Của cải chúng nó sẽ bị cướp, nhà cửa chúng nó sẽ hoang vu; chúng nó sẽ xây nhà mà không được ở, trồng

nho mà không được uống rượu. Ngày lớn của Đức Giê-hô-va đã gần, đã gần rồi; nó đến rất kíp. Ngày của Đức Giê-hô-va có tiếng động; bấy giờ người mạnh dạn sẽ kêu khóc đấng cay. Ngày ấy là ngày thanh nộ, ngày hoạn nạn và buồn rầu, ngày hủy phá và hoang vu, ngày tối tăm và mờ mịt, ngày mây và sương mù, ngày mà tiếng kèn và tiếng báo giặc nghịch cùng các thành bền vững và các tháp cao góc thành. Ta sẽ đem sự hoạn nạn trên loài người, chúng nó sẽ đi như kẻ mù, vì đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va; máu chúng nó sẽ đổ ra như bụi, và thịt như phân. Hoặc bạc hoặc vàng của chúng nó, đều không có thể giải cứu chúng nó trong ngày thanh nộ của Đức Giê-hô-va; nhưng cả đất này sẽ bị lửa ghen Ngài thiêu nuốt; vì Ngài sẽ diệt hết dân cư đất này cách thình lình.

Khi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, ấy không phải là công việc của tôn giáo, như rất nhiều tổ chức mang danh nghĩa là “Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ” đã và đang làm bấy lâu nay ở trên trái đất này, bởi những người đứng giảng đó không phải là những người được Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định và Đức Thánh-Linh không ở với những người không được Ngài chỉ định, tức là những người tự ý nhảy vào chức vụ này.

Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời không giống như các lời giảng của các thầy thông giáo và các thầy tế lễ cả trong dân Y-sơ-ra-ên, là những người không chấp nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Christ. Cũng không phải là những lời giảng của những người được đào tạo bởi loài người xác thịt, dù các trường đào tạo những người đó lớn rộng thế nào, thì cũng chỉ là công việc của xác thịt mà thôi, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”** (Giăng 3:5-8)

Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời bắt đầu được rao giảng ra bởi Đức Chúa Jêsus Christ và khi Đức Thánh-Linh được ban xuống và Ngài lập Hội-Thánh của Ngài trên đất này vào ngày Lễ ngũ tuần (năm 32A.D).

Khi nói đến Tin-Lành là nói đến sự cứu chuộc loài người (tâm linh loài người) đã được ban cho và chỉ những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và được Ngài bảo lãnh ở trước mặt Đức Chúa Cha, mà nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, mới được quyền hợp pháp rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, mà sự La-ban giao bày chiên của mình cho Gia-cốp chân đó là bóng.

Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã cảnh báo về sự người ta sẽ sử dụng quyền lực của xác thịt mình để chiếm chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và Nước Đức Chúa Trời (còn được gọi là Nước Thiên đàng) sẽ bị những kẻ không bởi Ngài mà tự ý nhảy vào chuồng chiên đó hãm ép.

Ma-thi-ơ 11:12: Song, từ ngày Giảng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy.

Hết thảy các bài giảng về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời phải bao gồm cả Luật pháp văn tự và **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**, vì loài người chúng ta có hai thân thể, đó là thân thể thuộc về đất và một thân thể thuộc về trời. Luật pháp văn tự được gọi là **Luật pháp của sự tội và sự chết** là dành cho thân thể xác thịt và chính tâm linh của người ta phải nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh để được sự sống lại và chỉ khi nào tâm linh của người ta được sống lại (còn được gọi là sanh lại, hoặc tái sanh), thì tâm linh đó mới có thể cầm quyền cai trị xác thịt mình và hợp pháp cầm khí chiên của Đức Chúa Trời mà địch cùng mưu kế của ma quỷ.

Khi Gia-cốp cho bày chiên của La-ban uống nước, người đã để ý tới tình trạng sức lực của bày chiên mà hoặc **đặt các nhánh cây ((nhành bạch dương, bồ đào, bá tiên đã bóc vỏ) vào trong máng nước**, hoặc sẽ không đặt các nhánh đó vào trong máng nước, đó là bóng về công việc của các những người chân bày chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người được chỉ định vào chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải làm.

Trong thuộc thể, Gia-cốp đã **đặt các nhánh cây ((nhành bạch dương, bồ đào, bá tiên đã bóc vỏ) vào trong máng nước** ở trước mắt của những con **chiên mập mạnh**, để khi các chiên đó nhìn thấy các nhánh đó đang khi giao phối, thì chúng sẽ thụ thai và sanh ra các con **chiên có đốm, có sọc và có rằn**.

Trong Lẽ thật, chính Đức Thánh-Linh cai trị công việc này, vì Ngài là Đấng tỏ cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ biết Lẽ thật cần phải được rao giảng, tùy theo nhu cầu của bày chiên, tức là tùy theo tình

trạng thuộc linh của mỗi Hội-Thánh địa phương, được ví là các chi thể trong thân thể của Đấng Christ, mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được giao phó chăn các bầy của Ngài, sẽ nhận được những sự mặc khải, tức là những sự tỏ ra sự vinh hiển vốn được giấu kín từ các đời thượng cổ, để gây dựng Hội-Thánh của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 3:1-12: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thể nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Những con **chiên mập mạnh** đó là bóng về những người tin Chúa có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, là những người vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cũng là ý nghĩa của chữ **mập mạnh** - the stronger^{H7194} được chép trong câu 42: *sự chấp nhận giao ước, được thừa nhận bởi giao ước, sự liên kết với, sự kết hiệp với, sự được băng bó vết thương, sự mạnh mẽ, sự ngay thẳng, sự trung thực nơi tâm trí*;

Những con **chiên mập mạnh** được chép trong câu 42 trên, đó là bóng về những người vững đức tin Đức Chúa Jêsus Christ, bền lòng noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, là những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh, mà nhận được giao ước mới mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán:

Ê-sai 44:1-6: *Bây giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà Ta đã chọn, hãy nghe! Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ người, phán như vậy: Hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, và Giê-su-run mà Ta đã chọn, đừng sợ chi; vì Ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần Ta trên dòng dõi người, và phước lành Ta trên những kẻ ra từ người. Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu dựa dòng nước. Người này sẽ nói rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va; người kia xưng mình bằng danh của Gia-cốp, kẻ khác nữa lấy tay mình viết rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va, và xưng mình bằng danh Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác.*

Giô-ên 2: 23-32: *Hỡi con cái Si-ôn, các người hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các người về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các người nơi tháng đầu tiên. Những sân sẽ đầy lúa mì, những thùng tràn rượu mới và dầu. Ta sẽ đền bù cho các người về mấy năm đã bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo, và châu chấu, là đạo binh lớn mà Ta đã sai đến giữa các người. Các người sẽ đủ ăn và được no nê. Các người sẽ ngợi khen danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã xử với các người cách lạ lùng. Rồi dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Các người sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, và chẳng có ai khác; dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những dây tơ trai và dây tơ gái, Ta cũng đổ Thần Ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo lời*

Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Mác 16:15-18: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rửa; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Lu-ca 24:44-51: Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời.

Chúng ta phải nhận biết một sự thật, đó là không phải hết thảy mọi người nào xưng Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa, thì sẽ thật là kẻ tin Ngài, vì ngay từ lúc ban đầu, khi bà Rê-be-ca (mẹ của Ê-sau và Gia-cốp) mang thai đôi, thì Đức Giê-hô-va đã phán với người rằng: **“Hai nước hiện ở trong bụng người, và hai thứ dân sẽ do lòng người mà ra; dân nầy mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ.”** (Sáng thế ký 25:23)

Khi Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này, có nhiều người đã theo Chúa Jê-sus, nhưng Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh nầy sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jê-sus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời nầy thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jê-sus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thể nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jê-sus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cơ đó, mà Ta đã nói cùng các người rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng Ta được. Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa. Đức Chúa Jê-sus phán cùng mười hai sứ đồ rằng: Còn các người, cũng muốn lui chẳng? Si-môn Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai? Chúa có những lời của sự sống đời đời; chúng tôi đã tin, và nhận biết rằng Chúa là Đấng thánh của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta há chẳng đã chọn các người là mười hai sứ đồ sao? Mà một người trong các người là quỷ! Vả, Ngài nói về Giu-đa con Si-môn Ích-ca-ri-ốt; vì chính hắn là một trong mười hai sứ đồ, sau sẽ phản Ngài.”** (Giăng 6:57-71)

Ngay từ khi Đức Chúa Jê-sus khởi thi hành chức vụ, cho đến khi Ngài phục sinh và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, và cho đến tận ngày nay, dân Y-sơ-ra-ên vẫn không tin Ngài là Đấng Christ (Đấng Messiah) và trước khi Đức Chúa Jê-sus Christ trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng, Ngài đã phán với những người Giu-đa và dân cư trong thành Giê-ru-sa-lem rằng: **“Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, người giết các đấng tiên tri và ném đá những kẻ chịu sai đến cùng người, bao nhiêu lần Ta muốn nhóm họp các con người như gà mái túc con mình lại ấp trong cánh, mà các người chẳng khứng! Nầy, nhà các người sẽ bỏ hoang! Vì, Ta bảo, các người sẽ không thấy Ta nữa, cho đến lúc các người sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân Danh Chúa mà đến!”** (Ma-thi-ơ 23:37-39)

Danh Đức Chúa Jê-sus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, vậy nên khi người ta không có đức tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, không tin vào các mạng lệnh mà Ngài đã phán, không tin vào những sự Ngài

đã được tỏ ra và không nhận biết mục đích Ngài đến thế gian này, thì những người đó không thể nào hiểu được những sự mâu nhiệm được giấu kín trong các lời văn tự chép trong Kinh-Thánh, đồng nghĩa với việc tâm linh của họ sẽ không nhận được quyền phép của Đức Thánh-Linh để được sự sống lại và sự sống đời đời.

Với những con chiên **gầy yếu - feeble**^{H5848} chép trong câu 42 trên, là bóng về những người mang danh là người tin Chúa, nhưng trong lòng của họ không để cho Lời của Đức Chúa Trời làm Chúa của sự sống mình, mà họ chỉ muốn nhận được ơn phước của Đức Chúa Trời, là những sự mà xác thịt của loài người thế gian luôn muốn được hưởng, nhưng họ lại không muốn thực hành phần trách nhiệm của mình, là con của Đức Chúa Trời.

Trong thời gian Chúa Jêsus thi hành chức vụ nơi thành Giê-ru-sa-lem, nhiều người Giu-đa đã tìm đủ mọi cách để bắt bớ Ngài, và Đức Chúa Jêsus đã quả trách họ.

Giăng 8:37-47: Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết Ta, vì đạo Ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu lời Ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được đạo của Ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin Ta. Trong các ngươi có ai bắt Ta thú tội được chẳng? Nếu Ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời.

Những người mà Lời Chúa đã chép là **chiên gầy yếu - feeble**^{H5848} trong câu 42 trên đó là nói về hết thảy loài người trong thế gian này, ngay cả những người mang danh là người tin Chúa, nhưng không chịu cắt bì lòng của xác thịt mình, là những người không muốn mặc chiếc áo làm con kế tự Đức Chúa Trời, mà họ chỉ muốn làm theo ý muốn của xác thịt mình, họ luôn tìm cách bắt bẻ lẽ thật của Lời Chúa, thật đúng như ý nghĩa của gốc chữ **gầy yếu - feeble**^{H5848} - אֲחֻזָּה - **âtaph**, số 5848 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mặc vải niêm; sự ở trong sự đen tối, sự dốt nát, sự ngu dần, sự cay độc, sự nhu nhược, sự tiêu tụy, sự suy tàn, sự đeo mặt nạ, sự không thành thật, sự không làm trọn trách nhiệm, sự không đáp ứng được yêu cầu, sự thi hỏng, sự thi trượt, sự mờ nhạt, sự không rõ ràng, sự tự che giấu mình, sự thất hứa;*

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về hạng người này: “**Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy là Lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả người ra khỏi miệng Ta. Vả, người nói: ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khôn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặt thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nầy, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**” (Khải huyền 3:14-22)

Lời Chúa chép về những con **chiên gầy yếu - feeble**^{H5848} sẽ về đâu: Nhưng khi nào con chiên gầy ốm, thì người không để nhàn như vậy; thế thì, các chiên con gầy ốm để về phần La-ban, còn chiên con mạnh mập lại về phần Gia-cốp.

La-ban là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, mà Đức Thánh-Linh chính là Thần của Đức Giê-hô-va và Ngài là Đức Chúa Cha. Muôn dân trên đất này đều thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se:

Xuất Ê-díp-tô ký 19:5: **Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta.**

Kinh-Thánh chép rằng, khi Gia-cốp thấy những con chiên **gầy yếu - feeble**^{H5848} đến uống nước và giao hiệp nhau, thì người không đặt các **nhành bạch dương, bồ đào, bá tiên đã bóc vỏ** như người đã làm đối với những con chiên mập mạnh, đó là bóng về công việc của Đức Thánh-Linh sẽ làm đối với những người vô tín trước Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, như chúng ta đã học trong phần trước, khi Đức Giê-hô-va phán với tiên tri Ê-sai, đi rao giảng các mạng lệnh của Ngài, nhưng không người ta hiểu, vì Ngài biết sự cứng lòng và vô tín của họ.

Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã phán với các môn đồ của Ngài về việc này như sau:

Ma-thi-ơ 7:6-21: **Đừng cho chó những đồ thánh, và đừng quăng hột trai mình trước mặt heo, kẻo nó đạp dưới chân, và quay lại cắn xé các người. Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho. Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở. Trong các người có ai, khi con mình xin bánh, mà cho đá chẳng? Hay là con mình xin cá, mà cho rắn chẳng? Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài sao? Ấy vậy, hễ điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri. Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lốt chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi.**

Sáng thế ký 30:43: **Vậy, người trở nên rất giàu, có nhiều bầy súc vật, tôi trai, tớ gái, lạc đà và lừa.**

Bản King James version chép: ⁴³ **And the man**^{H376} **increased**^{H6555} **exceedingly**^{H3966}, **and had**^{H1961} **much**^{H7227} **cattle**^{H6629}, **and maidservants**^{H8198}, **and menservants**^{H5650}, **and camels**^{H1581}, **and asses**^{H2543}.

Như chúng ta đã biết Gia-cốp là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng chăn chiên lớn của Đức Chúa Trời và cũng là bóng về các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trong thân thể của Đấng Christ, là Hội-Thánh thật của Đấng Christ ở trên đất này.

Trước khi Gia-cốp trở về nhà cha mình là Y-sác, ở Bê-e-Sê-ba, (nơi có giếng nước, gọi là **“giếng của bầy lời thề”** ý nghĩa của chữ **בְּאֵר-שֶׁבַע** - **Beer-sheba**, số 884 của tiếng Hê-bơ-rơ), Gia-cốp đã chăn chiên cho La-ban và nhờ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban ơn và ở cùng người, mà Gia-cốp được trở nên rất giàu có.

Nguyên văn chép là: **Vậy, người được gia tăng quá chừng về các bầy súc vật, có nhiều người hầu gái, cùng rất nhiều tôi tớ trai cùng nhiều lạc đà và lừa.**

Trong thuộc thể, Gia-cốp được trở nên rất giàu có về các bầy súc vật cùng có nhiều tôi tớ trai tớ gái, như Kinh-Thánh đã chép, nhưng chúng ta biết rằng, mọi sự được chép trong Kinh-Thánh luôn tập trung vào Lễ thật, vì những sự mẫu nhiệm đó có giá trị cho sự cứu chuộc sự sống của loài người, vì thế cho nên chúng ta phải nhận biết ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với công việc của Ngài, được thi hành qua Đức Chúa Jêsus Christ và qua thân thể của Đấng Christ trong thời kỳ sau rốt này, là thời kỳ mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, mà sự Gia-cốp trở về nhà cha mình đó là bóng.

Chữ **tớ gái - maidservants**^{H8198} chép trong câu 43 trên, đó là chữ **שִׁפְחָה** - **shiphchâh**, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người đầy tớ gái, để trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng giáo dục,**

Chữ **tôi trai** - menservants^{H5650} chép trong câu 43 trên, đó là chữ עֶבֶד - ebeb, số 5650 ra từ chữ עֶבֶד - âbad, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người đầy tớ, bầy tôi trung thành, sự phục vụ, sự phụng sự, sự làm công việc, người thờ phượng, người được tôi luyện, người chịu vâng phục, người dọn bàn;*

Chữ **lạc đà** - camels^{H1581} chép trong câu 43 trên, đó là chữ גַּמָּל - gâmâl, số 1581 và chữ גַּמָּל - gâmâl, số 1580 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mang gánh nặng, sự thắt dãi tiệp, sự giúp ích cho, sự phong phú, sự dồi dào, được trở nên chín chắn, làm cho được dứt bỏ, sự ban tặng cho, sự dành chỗ ở cho, sự ban thưởng, sự hoàn trả lại vật bị mất, sự đền đáp, sự sanh bông trái;*

Chữ **lừa** - asses^{H2543} chép trong câu 43 trên, đó là chữ חָמֹר - châmôr, số 2543 ra từ chữ חָמֹר - châmar số 2560 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con lừa, làm cho sôi lên, sự làm lên men, sự kích động, ánh sáng rực rỡ, để trở nên đỏ;*

Mặc dù Kinh-Thánh không cho chúng ta thấy Gia-cốp chăn lừa hay là lạc đà, nhưng những con vật này cũng thuộc về Gia-cốp và đó là phần thưởng cho Gia-cốp thông qua thời gian chăn bầy cho La-ban.

Trong ý nghĩa thuộc linh, **lạc đà** và **lừa** mang ý nghĩa về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh như sự cầu thay, sự giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì giá trị của Lễ thật là giải cứu, giải phóng và giải thoát tâm linh của người tin Chúa ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như Lời Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Nếu các người hằng ở trong đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.”** (Giăng 8:31-32)

Rô-ma 8:1-2: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết.

Sự Gia-cốp đã chăn bầy chiên cho La-ban là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ (cùng với Hội-Thánh thật của Ngài ở trên đất này) sẽ phải được ứng nghiệm vào thời kỳ sau rốt này, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về điều Ngài sẽ làm cho bầy chiên của Ngài vào thời kỳ sau rốt này:

Ê-xê-chi-ên 37:20-28: Người khá cầm những gậy mà người đã viết chữ ở trên, hiệp lại trong tay người cho chúng nó thấy, và nói cùng chúng nó rằng: **Chúa Giê-hô-va phán như vậy:** Nầy, Ta sẽ kéo con cái Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa các nước mà trong các nước ấy chúng nó đã đi. Ta sẽ nhóm chúng nó lại từ bốn phương, và đem chúng nó về trong đất riêng của chúng nó. Ta sẽ hiệp chúng nó lại làm chỉ một dân tộc trong đất ấy, ở trên núi của Y-sơ-ra-ên. Chỉ một vua sẽ cai trị chúng nó hết thảy. Chúng nó sẽ không thành ra hai dân tộc, và không chia ra hai nước nữa. Chúng nó sẽ không tự làm ô uế nữa bởi thần tượng chúng nó, hoặc bởi những vật đáng ghét, hoặc bởi mọi sự phạm tội của mình. Ta sẽ giải cứu chúng nó khỏi mọi nơi ở mà chúng nó đã phạm tội. Ta sẽ làm sạch chúng nó, vậy thì chúng nó sẽ làm dân Ta, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó. Tôi tớ Ta là Đa-vít sẽ làm vua trên chúng nó. Hết thảy chúng nó sẽ có chỉ một kẻ chăn; chúng nó sẽ bước theo các mạng lệnh của Ta; chúng nó sẽ gìn giữ các luật lệ của Ta và làm theo. Chúng nó sẽ ở đất mà Ta đã ban cho tôi tớ Ta là Gia-cốp, và là đất tổ phụ con người đã ở. Chúng nó, con cái chúng nó, và con cái của con cái chúng nó sẽ ở đó cho đến đời đời; tôi tớ Ta là Đa-vít sẽ làm vua chúng nó mãi mãi. Vả, Ta sẽ lập với chúng nó một giao ước hòa bình; ấy sẽ là một giao ước đời đời giữa chúng nó với Ta. Ta sẽ lập chúng nó và làm cho đông đúc. Ta sẽ đặt nơi thánh Ta giữa chúng nó đời đời. Đền tạm của Ta sẽ ở giữa chúng nó; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta. Bấy giờ các nước sẽ biết Ta, là Đức Giê-hô-va, biệt Y-sơ-ra-ên ra thánh, vì nơi thánh Ta sẽ ở giữa chúng nó đời đời.